

Số: 02/2018/QĐST-DS

Cao Bằng, ngày 19 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **32/2017/TLST-DS** ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Phạm Thị Thu M

Nơi cư trú: SN 07, tổ 3, đường N, ngõ 106, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn:* Phùng Quang H

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải thanh toán:** Anh Phùng Quang H có trách nhiệm thanh toán cho chị Phạm Thị Thu M số tiền nợ gốc còn lại là 18.000.000đ (*Mười tám triệu đồng*).

- **Về phương thức thanh toán:** Thanh toán theo tháng.

Thời điểm thanh toán: Kể từ tháng 4 năm 2018 anh Huy có trách nhiệm thanh toán cho chị Mai mỗi tháng số tiền là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Chị Phạm Thị Thu M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước với số tiền là 225.000đ (*Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Mai đã nộp là 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000231 ngày 17/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Chị Mai đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 525.000đ (*Năm trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Anh Phùng Quang H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước với số tiền là 225.000đ (*Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- TAND Tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS TPCB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thúy Hằng